

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ SA ĐÉC
TỈNH ĐỒNG THÁP

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 32/2018/QĐST-HNGĐ

Sa Đéc, ngày 16 tháng 3 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 40/2018/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 02 năm 2018 giữa:

Nguyên đơn: Anh Phạm Công T – sinh năm 1991

Địa chỉ: Số nhà 29, rạch N, khóm T, phường A, Thành phố S, tỉnh Đồng Tháp

Bị đơn: Chị Lâm Thanh X – sinh năm 1992

Địa chỉ: Số nhà 448B, đường T, khóm H, phường B, Thành phố S, tỉnh Đồng Tháp.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 3 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 3 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Phạm Công T và chị Lâm Thanh X.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ vợ chồng: Anh Phạm Công T và chị Lâm Thanh X thuận tình ly hôn.

Về con chung: Có 01 con, anh T và chị X thỏa thuận:

- Chị Lâm Thanh X được quyền trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con tên Phạm Lâm Mỹ K, sinh ngày 01/3/2013. Hiện con đang sống với chị X.

- Anh Phạm Công T tự nguyện cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000đ (Một triệu đồng). Thời gian cấp dưỡng được tính từ khi quyết định có hiệu lực cho đến khi cháu K thành niên (đủ 18 tuổi).

- Anh Phạm Công T có quyền, nghĩa vụ đến thăm nom, chăm sóc con, không ai được cản trở.

Về tài sản chung và nợ chung: Anh T và chị X xác định không có nên không yêu cầu giải quyết.

Về án phí: Anh Phạm Công T nộp 75.000đ án phí án phí dân sự sơ thẩm (về ly hôn) và 150.000đ án phí dân sự sơ thẩm (về cấp dưỡng nuôi con). Chị Lâm Thanh X nộp 75.000đ án phí dân sự sơ thẩm (về ly hôn).

Anh T tự nguyện nộp thay án phí dân sự sơ thẩm (về ly hôn) cho chị X. Số tiền tạm ứng án phí 300.000đ anh T đã nộp ngày 28/02/2018, theo biên lai thu số 0000964 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố S, Đồng Tháp được khấu trừ toàn bộ vào án phí phải nộp.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015.

Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án Dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đường sự,
- VKSND TP.SĐ,
- UBND Phường A, Tp.S;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Huỳnh Thị Mộng Thúy